CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TIN HỌC BƯU ĐIỆN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: ……./NQ-ĐHĐCĐ	

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG - TIN HỌC BƯU ĐIỆN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Viễn thông Tin học - Bưu điện;

- Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện.

Hôm nay, vào lúc 8h…. ngày 30 tháng 6 năm 2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện đã được tổ chức tại Trung tâm hội nghị quốc tế, số 35, Hùng Vương, Ba Đình, Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện đã được tiến hành với sự tham dự của ….. Đại biểu cổ đông sở hữu và đại diện cho …… **cổ phần** chiếm …….. **%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc đã thảo luận, thông qua và quyết nghị các vấn đề sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2021và kế hoạch SXKD năm 2022

- *Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2021*

Số TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021		Thực hiện 2021		Thực hiện 2021 /Kế hoạch 2021	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	1.939,25	1.939,52	2.121,74	2.121,84	109%	109%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế			71,16	71,05		
3	Lợi nhuận sau thuế	71,94	74,14	58,74	58,63	82%	79%
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	13%		13%		100%	

- *Kế hoạch SXKD năm 2022*

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu năm 2022		Tăng trưởng so với năm 2021	
			Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.291	2.292	8%	8%
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	"	62,26	62,15	6%	6%
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%	13%		Tương đương năm 2021	

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 2017-2021 và định hướng phát triển giai đoạn 2022-2026 của Hội đồng quản trị

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 3: Thông qua báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 4: Thông qua báo cáo Tài chính năm 2021 đã được Kiểm toán

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 5: Thông qua tỉ lệ chi trả cổ tức "**năm 2021 là 13%"** mệnh giá cổ phần; Kế hoạch chi trả cổ tức **"năm 2022 là 13%"** mệnh giá cổ phần.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

Điều 7: Thông qua thù lao của HĐQT năm 2022

Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2022 và cơ cấu dự kiến HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 sẽ bao gồm 3 thành viên HĐQT không điều hành, HĐQT của Công ty CTIN đề xuất:

- Trong trường hợp hoàn thành mức lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2022 là **62,26 tỷ đồng** (Tương ứng với mức tăng trưởng 6%) thì tổng chi thù lao HĐQT và BKS là **3.075.441.939 đồng**, trong đó:

*+ Tổng thù lao từ tăng trưởng lợi nhuận 6% so với năm 2021 là **1.875.441.939 đồng;***

*+ và tổng thù lao tăng thêm do số lượng thành viên HĐQT không điều hành tăng từ 01 người lên 03 người là **1.200.000.000 đồng** (tương đương mức 50.000.000 đồng/người/tháng).*

- Trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2022 của công ty mẹ thì cứ 1% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 1% tương ứng với mức thù lao đã duyệt khi hoàn thành kế hoạch năm 2022.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: Chỉ chi trả thù lao hàng tháng cho thành viên HĐQT chuyên trách.
- Trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022 lớn hơn lợi nhuận kế hoạch năm 2022 của công ty mẹ, Hội đồng quản trị trình đề xuất chi bổ sung thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.
- Trường hợp Công ty có thêm thành viên HĐQT không điều hành: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định mức (tỉ lệ) trả thù lao trên nguyên tắc không làm tăng tổng quỹ thù lao đã được duyệt trong năm và Tổng thu nhập được chia phù hợp với Công sức đóng góp của các thành viên này cho Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 8:</u> Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2022: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán độc lập theo danh sách các Công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết theo quy định hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 9</u>: Thông qua mô hình tổ chức của Công ty trong nhiệm kỳ 2022-2027:

Chuyển đổi mô hình tổ chức của Công ty là mô hình không có Ban kiểm soát (ĐHĐCĐ, HĐQT, Tổng Giám đốc) quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : ..... cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 10</u>: Thông qua việc sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ của Công ty để phù hợp với mô hình tổ chức mới.

STT	Điều lệ hiện hành	Sửa đổi
1	**Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát** Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp). 3. Tổng giám đốc.	**Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát** Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14: 1. Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị 3. Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị thành lập Uỷ ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của Uỷ ban kiểm toán quy dịnh tại phần IX của Điều lệ này.
2	**Khoản 3 điều 12:** 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau: a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông; b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau: a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông; b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng quản trị như sau: - Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông: đề cử 01 ứng viên Hội đồng quản trị. - Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông: đề cử tối đa 02 ứng viên Hội đồng quản trị. - Từ 30% tổng số cổ phần phổ thông trở lên: đề cử tối đa 03 ứng viên Hội đồng quản trị. c) Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quy định tại Điều lệ này thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị đề cử.
3	Các điều 11, 12, 14, 15, 17, 19, 21, 30, 32, 45, 58	Thay thế cụm từ "**Ban kiểm soát**" bằng "**Ủy ban kiểm toán**" hoặc bỏ để phù hợp với từng nội dung (*chi tiết theo dự thảo điều lệ*).
4	IX. BAN KIỂM SOÁT Các điều từ 36 đến 41	IX. UỶ BAN KIỂM TOÁN *Bỏ các điều từ 36 đến 41 quy định đối với Ban kiểm soát* *Thay thế bằng các điều từ 36 đến 40 quy định về Uỷ ban kiểm toán* *(Các điều quy định về Uỷ ban kiểm toán theo đúng điều lệ mẫu của Bộ tài Chính theo thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020)*
5	Các điều từ 42 trở đi đến hết điều lệ	Số thứ tự các điều được đánh số lại, giảm đi 1 số (do Các điều quy định đối với Ban kiểm soát nhiều hơn 1 điều so với quy định về Uỷ ban kiểm toán)

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 24.473.727 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 11</u>: Thông qua Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 12:</u> Thông qua kết quả bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026:

Đại hội đã thông qua kết quả bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026 do Ban kiểm phiếu công bố, theo đó các Ông (Bà) có tên sau đây trúng cử HĐQT.

Danh sách HĐQT (*theo danh sách UCV*):

1. Ông …….. Đạt tỉ lệ: …… % phiếu
2. Ông …….. Đạt tỉ lệ: …… % phiếu
3. Ông …….. Đạt tỉ lệ: …… % phiếu
4. Ông …….. Đạt tỉ lệ: …… % phiếu
5. Ông …….. Đạt tỉ lệ: …… % phiếu

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

<u>Điều 13</u>: Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : …… cp Tỷ lệ: ….. % số cổ phần tham dự đại hội
- Không đồng ý : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội
- Có ý kiến khác : cp Tỷ lệ: % số cổ phần tham dự đại hội

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 30/6/2022.

Nghị quyết được lập thành 06 bản và được lưu trữ cùng các tài liệu liên quan khác của Đại hội tại Trụ sở chính của Công ty.

<u>Nơi nhận:</u>
- Thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Các cổ đông;
- Lưu HĐQT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT